

Bản án số: 77/2017/HSST

Ngày: 14 - 11- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lợi

2. Ông Lưu Văn Viên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Mạc Thị Sầm - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/HSST, ngày 09 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Việt A (tên gọi khác C), sinh ngày 03/02/1989

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 25, đường C, phường V, thành phố L, tỉnh L; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Vũ Đức T (Sinh năm 1962) và bà Lương Thị B (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 23/7/2017 đến nay, có mặt.

Bị hại: Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1956;

Trú tại: Tổ 1, Khối 9, thị trấn C, huyện C, tỉnh L, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Ngô Việt A, sinh năm 1972

Trú tại: Số 117, đường L, phường H, thành phố L, tỉnh L, vắng mặt.

Anh Đinh Văn V, sinh năm 1973

Trú tại: Bản P, xã T, huyện V, tỉnh L, vắng mặt.

Anh Đường Trọng Đ, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn P, xã M, thành phố L, tỉnh L, vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vũ Việt A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 13/7/2017, Vũ Việt A, sinh năm 1989, trú tại: Số 25, đường C, phường V, thành phố L, tỉnh L đi xe máy đến trả cho bạn là Đường Trọng Đ, sinh năm 1981, trú tại: Thôn P, xã M, thành phố L, tỉnh L lúc đó đang làm việc tại nhà máy gạch ngói Hợp Thành thuộc địa phận Tổ 1, Khối 9, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Trong lúc đợi Đ, Việt A đi xe máy quanh khu nhà máy gạch thì phát hiện nhà bà Hoàng Thị N khóa cửa không có người ở nhà, khu vực ít người đi lại nên nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản. Việt A tìm kiếm được một thanh sắt dài khoảng 70 cm ở gần đó, cạy bật khóa cửa rồi vào trong nhà tìm tài sản. Việt A nhìn thấy 01 chiếc máy cưa màu vàng cam để góc nhà liền xách ra cửa, cho vào bao tải dứa và để lên xe máy rồi điều khiển xe đi ra hướng thành phố Lạng Sơn. Trên đường đi Việt A vứt thanh sắt và đi đến điểm thu mua vật liệu cũ của anh Ngô Việt A, sinh năm 1972 ở số 117, đường L, phường H, thành phố L, tỉnh L bán chiếc cưa được 300.000, đồng đem tiêu sái cá nhân. Ngày 23/7/2017, Vũ Việt A đến Công an huyện Cao Lộc tự thú. Vật chứng thu được: 01 máy cưa cầm tay nhãn hiệu HUSQVARNA SPECIAL 365 màu vàng cam đã qua sử dụng. Xác định chủ sở hữu chiếc máy cưa là anh Đinh Văn V, sinh năm 1973, trú tại: Bản P, xã T, huyện V, tỉnh L. Ngày 31/8/2017, Công an huyện Cao Lộc đã trả lại chiếc máy cưa cho anh Đinh Văn V.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 25/KL-HĐĐTSTTTHS, ngày 25/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 (một) chiếc máy cưa nhãn hiệu HUSQVARNA SPECIAL 365 màu vàng cam có giá trị là 3.300.000, đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKS, ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vũ Việt A (tức C) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận diễn biến hành vi như đã nêu ở phần trên. Bị cáo thừa nhận, sau khi quan sát thấy nhà bà N khóa cửa không có ai trông nhà, khu vực ít người đi lại nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đã trộm được 01 máy cưa cầm tay nhãn hiệu HUSQVARNA SPECIAL 365 màu vàng cam đã qua sử dụng, bán được 300.000,đ tiêu sái cá nhân. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo không thừa nhận hành vi trộm cắp 05 chỉ vàng ta của bà N.

Bị hại bà Hoàng Thị N khai: Ngày 13/7/2017, sau khi đi làm về bà phát hiện nhà bị mất 01 chiếc cưa máy và 05 chỉ vàng ta. Chiếc cưa máy là do gia đình bà mượn của anh Đinh Văn V, trú tại: Bản P, xã T, huyện V, tỉnh L; 05 chỉ vàng ta do bà giành dụm được. Hiện nay chiếc cưa đã trả lại cho anh V. Bà không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm o, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Việt A từ 09 đến 12 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xác nhận công an huyện Cao Lộc đã trả 01 chiếc cưa máy cho chủ sở hữu là anh Đinh Văn V. Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 25/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 25/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Việt A có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của bị hại cậy cửa vào nhà chiếm đoạt 01 chiếc cửa máy. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vũ Việt A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, khiến quần chúng hoang mang, lo lắng. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật bị cáo đã phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, ngày 24/9/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 (Bảy) năm tù giam về tội “Cướp tài sản” mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi người bị hại trình báo mặc dù chưa ai biết bị cáo phạm tội nhưng bị cáo đã đến Công an huyện Cao Lộc tự thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, p, khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những hành vi tương tự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 138 của Bộ luật hình sự thì: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: 01 chiếc cửa máy là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn V, Công an huyện Cao Lộc đã trả lại cho anh V nên Hội đồng xét xử chỉ xác nhận.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Việc bà N khai bị mất 05 chỉ vàng ta, ngoài lời khai của bà N không có chứng cứ khác chứng minh bị cáo trộm cắp nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét trong vụ án này.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Việt A (tức C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm o, p, khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Việt A 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/7/2017.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 3, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xác nhận Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Đinh Văn V, trú tại: Bản P, xã T, huyện V, tỉnh L 01 máy cưa cầm tay nhãn hiệu HUSQVARNA SPECIAL 365 màu vàng cam đã qua sử dụng.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 99, Điều 231, 233, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Việt A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND phường V, TP. L, tỉnh L;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Người có QL&NV liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh